

# ÔN TẬP TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 2

## ĐỀ SỐ 1

**Bài 1. Nối ô chữ ở hàng trên với ô chữ ở hàng giữa, ở hàng giữa với hàng dưới.**

bất

thanh

thái

bào

yên

hòa

bình

minh

đêm

phương

yên

tĩnh

thường

**Bài 2. Sắp xếp lại các ô chữ để được câu phù hợp.**

Câu 1. Cô/ dịu/ ấy/ dàng/ rất/ . / gái

→ .....

Câu 2. đang/ . / Trời/ to/ mưa

→ .....

Câu 3. làm/ bé/ Em/ . / cốc/ vỡ

→ .....

Câu 4. Môi/ . / hỏ/ lạnh/ răng

→ .....

Câu 5. sung/ Há/ chờ / miệng/ . /

→ .....

Câu 6. đê/ . / ngoài/ Ruột/ da

→ .....

Câu 7. khỏe/ rất/ Trâu/ . / cày

→ .....

Câu 8. rùa/ như/ Chậm / . /

→ .....

Câu 9. hòn/ bi/ tròn/ ve/ như/ . / Mắt

→ .....

Câu 10. múa/ đang/ Gà/ . / rừng/ nhảy

→ .....

**Bài 3. Chọn đáp án đúng.**

Câu 1. Từ nào dưới đây có khác biệt so với từ còn lại?

a. học sinh      b. học hát      c. học bài      d. học nói

Câu 2. Cặp từ nào có nghĩa trái ngược nhau?

a. nhộn nhịp – đông vui      b. cởi mở - hòa đồng  
c. oi ả - mát mẻ      d. tháo vát – nhanh nhẹn

Câu 3. Từ nào viết sai chính tả?

a. sân chơi      b. xa tít      c. ngôi sao      d. sương sườn

Câu 4. Từ nào khác biệt so với từ còn lại?

- a. tin tưởng      b. tin cậy      c. tin cẩn      d. tin tức

Câu 5. Từ nào có thể kết hợp với từ “bập bùng”?

- a. núi      b. sóng      c. lửa      d. cây

Câu 6. Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ miêu tả lá cây?

- a. mong manh, thấp tẹt, khẳng khiu      b. úa vàng, khô héo, xanh rì  
c. uồn lượn, đỏ chói, gồ ghề      d. thẳng tuột, to cao, sần sùi

Câu 7. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm:

Mắt hiền sáng tựa.....

Bác nhìn đến tận Cà Mau cuối trời . ( Thanh Hải)

- a. tia nắng      b. mặt trời      c. mặt trăng      d. vì sao

câu 8. Từ nào nói lên tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ?

- a. kính yêu      b. khen ngợi      c. thương cảm      d. sẻ chia

Câu 9. Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ miêu tả cành cây?

- a. tròn trịa, rục rờ, thẳng tuột      b. khẳng khiu, cong queo, uồn lượn.  
c. xanh non, chín mọng, vàng rục.      d. ẩm ướt, khô hạn, trắng ngần

Câu 10. Loài cây nào thường mọc thành cụm, nối rễ với nhau?

- a. cây cam      b. cây na      c. cây thông      d. cây đa

## ĐỀ SỐ 2

### Bài 1. Điền từ hoặc số thích hợp vào chỗ chấm

Câu 1. Nhường cơm .....ẻ áo.

Câu 2. Ước .....được vậy.

Câu 3. Nhà có .....ền thì vững.

Câu 4. Nước .....ây đá mòn.

Câu 5. Năm nắng mười .....ưa.

Câu 6. Thua keo này, bày .....khác.

Câu 7. Thắng .....ông kiêu, bại không nản.

Câu 8. Thất bại là mẹ thành .....ông.

Câu 9. Thức khuya dậy .....óm.

Câu 10. Ba chìm .....ây nổi.

**Bài 2. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để được câu đúng.**

|               |
|---------------|
| Chim sơn ca   |
| Hoa sen       |
| Mùa thu       |
| Mùa đông      |
| Mùa hè        |
| Chim cánh cụt |
| Mùa xuân      |
| Gấu trắng     |
| Những chú ve  |
| Dòng suối nhỏ |

|                             |
|-----------------------------|
| sống ở Bắc Cực.             |
| cát cao tiếng hót.          |
| kêu râm râm báo hiệu hè về. |
| sống ở Nam Cực              |
| trời se se lạnh.            |
| nắng nóng như đổ lửa.       |
| rất lạnh giá.               |
| chảy về sông xanh.          |
| tiết trời ấm áp.            |
| bung nở trong hồ.           |

**TRẮC NGHIỆM 1**

**Câu 1.** Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Cơn gió muộn cuối mùa, như một tấm khăn quàng trong xuốt mát lạnh, chùm lên cây com nguội trước cửa nhà cô bé. Những chiếc lá tựa những đồng tiền vàng rơi lả tả. Cây com nguội đang chút tiền vàng."

(Theo Tuyển tập truyện thiếu nhi)

- a. 1                      b. 2                      c. 3                      d. 4

**Câu 2.** Câu văn nào dưới đây viết đúng chính tả?

- a. Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời.  
b. Trời dải mây trắng nhạt, biển mờ màng dịu hơi sương.  
c. Trời âm u mây mưa, biển xám sịt, nặng nề.  
d. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nịch.

**Câu 3.** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa đúng?

- a. Học một biết mười                      b. Học rộng tài ba  
c. Ăn vóc học hay                      d. Học ăn, học nói, học gói, học mở

**Câu 4.** Giải câu đố sau:

Có cánh, không biết bay  
Chỉ quay như chong chóng  
Làm gió xua cái nóng  
Mất điện là hết quay.  
Đó là cái gì?

- a. chong chóng                      b. cánh điều                      c. quạt điện                      d. quyền sách

**câu 5.** Tiếng "chải" không thể ghép được với tiếng nào dưới đây?

- a. bàn                      b. đầu                      c. chiếu                      d. tóc

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu "Ai thế nào?" ?

- a. Mắt Bông tròn như hạt nhãn  
b. Bông mặc một chiếc áo hoa mới.  
c. Tóc Bông vàng hoe như một cô búp bê nhỏ.

d. Đôi chân Bông bụ bẫm, trắng trẻo.

**Câu 7.** Nhóm từ nào dưới đây gồm các từ chỉ sự vật?

- a. cao lớn, yêu thương, cô giáo
- b. cây cối, bàn ghế, xanh tươi
- c. sách vở, bút chì, kim chỉ
- d. sân trường, lá cờ, tập viết

**Câu 8.** Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu "Ai là gì?" ?

- a. Mái trường là nơi chấp cánh những ước mơ của em bay xa.
- b. Chích bông là chú chim nhỏ xinh đẹp trong thế giới loài chim.
- c. Hoa sữa là loài hoa báo hiệu mùa thu tới.
- d. Chính là anh Trống Choai đang gáy.

**Câu 9.** Điền tên một loài chim thích hợp vào chỗ trống sau:

"Hay chạy lon xon  
Là gà mới nở  
Vừa đi vừa nhảy  
Là em.....xinh."

(Về chim)

- a. sẻ
- b. vịt
- c. sáo
- d. khướu

**Câu 10.** Vùng đất rộng, bằng phẳng được gọi là gì?

- a. cao nguyên
- b. thung lũng
- c. đồi núi
- d. đồng bằng

## TRẮC NGHIỆM 2

**Câu 1.** Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Chiều rồi đêm xuống. Trẻ con bên hàng xóm bập bùng trông ếch dước đèn. Tâm thích quá chạy đi xem. Tâm thích nhất cái đèn ông sao làm bằng giấy bóng kính đỏ, trong suốt, ngời sao được gắn vào đĩa vòng tròn có những tua giấy đủ màu sắc."

(Theo Nguyễn Thị Ngọc Tú)

- a. 1
- b. 2
- c. 3
- d. 4

**Câu 2.** Dòng nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- a. viên sỏi, chung sức, cây tre
- b. che chở, chắn màn, chí nhớ
- c. trầm ngâm, suy nghĩ, chăm chú
- d. kĩ sư, sáng sửa, trốn tìm

**Câu 3.** Thành ngữ nào dưới đây viết sai?

- a. Cày sâu tốt lúa
- b. Nước chảy đá mòn
- c. Mưa thuận gió đều
- d. Một nắng hai sương

**Câu 4.** Từ nào không thể điền vào chỗ trống trong câu sau?

"Trong vườn, những cây rau cải ... vươn lên đón ánh nắng ấm áp của mặt trời."

- a. mơn mớn
- b. tươi tốt
- c. menh menh
- d. xanh mướt

**Câu 5.** Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu "Ai làm gì?"?

- a. Lông chú cún vàng thẫm như màu rom mới.
- b. Thỏ anh lên rừng kiếm cho mẹ mười chiếc nấm hương.
- c. Hai chân chích bông xinh xinh bằng hai chiếc tăm.
- d. Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ chấu chấp lại.

**Câu 6.** Đoạn thơ sau có bao nhiêu từ chỉ đặc điểm, tính chất?

"Bé ngồi luôn chỉ  
Cho bà ngồi khâu  
Bàn tay nhỏ xíu  
Kéo chỉ hai đầu."

(Theo Thái Thăng Long)

- a. 1 từ                      b. 2 từ                      c. 3 từ                      d. 4 từ

**Câu 7.** Đoạn văn dưới đây miêu tả về mùa nào?

"Bầu trời ngày thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua."

(Nguyễn Kiên)

- a. mùa xuân              b. mùa hạ              c. mùa thu              d. mùa đông

**Câu 8.** Trong bài tập đọc "Chuyện bốn mùa", lời nói dưới đây của bà Đất nói lên điều gì?

"Các cháu mỗi người một vẻ. Xuân làm cho cây lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, cho học sinh nhớ ngày tựu trường. Còn cháu Đông, ai mà ghét cháu được! Cháu có công ắp ủ mầm sống để cây cối đâm chồi nảy lộc. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu."

(Theo Từ Nguyên Tĩnh)

- a. Mùa nào cũng có ích, nhưng ít người thích mùa Đông.  
b. Mùa nào cũng có ích, mỗi mùa đều có đặc điểm và giá trị riêng.  
c. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người đều thích mùa Xuân.  
d. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người thích mùa Xuân và mùa Thu hơn cả.

**Câu 9.** Tiếng "núi" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ có nghĩa?

- a. sông, đồi, hoa                      b. đồng, nói, cao  
c. non, đá, lửa                      d. đồi, non, học

**Câu 10.** Giải câu đố sau:

Dáng đi phục phịch  
Rất thích mật ong  
Sống trong rừng xanh  
Muôn loài đều quý.

(Là con gì?)

- a. con lợn              b. con gấu              c. con bò              d. con voi

### TRẮC NGHIỆM 3

**Câu 1.** Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Tôi mở cửa sổ. Một luồng gió nhẹ thoảng qua mang theo chiếc lá vàng bay vào phòng. Chiếc lá vàng trao lượn trong không gian như còn luyến tiếc khung trời rộng, như muốn nhìn lần cuối thân cây đã từng ắp ủ lá bao ngày, như muốn từ đã đám lá còn xanh."

(Theo Trần Mỹ Kim)

- a. 1                      b. 2                      c. 3                      d. 4

**Câu 2.** Dòng nào dưới đây chỉ gồm những từ viết đúng chính tả?

- a. xinh xắn, rón rén, dập dòn                      b. sạch sẽ, dành giệt, sốt sắng  
c. lim rim, liêu xiêu, sôi nổi                      d. chạm chỗ, trang trí, trống vắng

**Câu 3.** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây viết sai?

- a. Tôn sư trọng đạo                      b. Tiên học lễ, hậu học văn

d. tu hú

### ĐỀ 3

#### Bài 1. Điền từ hoặc chữ:

Câu 1. Chữ cái phù hợp để điền vào các từ sau là chữ ..... : .....ắng tinh, .....ong xanh, cây .....e,.

Câu 2. Điền vào chỗ trống: Nghĩa mẹ như nước ..... nguồn chảy ra.

Câu 3. Chữ cái phù hợp để điền vào chỗ còn thiếu các từ sau là chữ .....: cây .....ung, .....áo trúc, .....ân trường, .....ạch .....ẽ.

Câu 4. Điền vào chỗ trống: Công ..... như núi thái sơn.

Câu 5. Điền vào chỗ trống: V..... chín gà chín cựa.

Câu 6. Điền vào chỗ trống: Ông là buổi trời .....iêu.

Câu 7. Điền vào chỗ trống: Ông vật thi với cháu. K..... nào ông cũng thua.

Câu 8. Điền vào chỗ trống: Cháu là ngày .....ạng sáng.

Câu 9. Điền vào chỗ trống: Ăn vóc học .....

Câu 10. Điền vào chỗ trống: Lên ..... mới biết non cao.

Câu 11. “Tùy cơ ứng .....iến.”

Câu 12. “Tuổi .....ọ là thời gian sống được của con người.”

Câu 13. “Đèn kh..... đèn tỏ hơn trăng .Đèn ra trước gió còn chẳng hời đèn.”

Câu 14. “Trẻ ..... như búp trên cành. Biết ăn biết ngủ biết học hành là ngoan.”

Câu 15. “Hài .....òng nghĩa là vừa ý, ưng ý.”

Câu 17. “Lá lành đùm lá .....ách”

Câu 18. “Nơi gia đình đã sống nhiều đời gọi là .....ê quán.”

Câu 19. Giải câu đố

“Cá gì nuôi ở ao hồ

Thêm o vào cuối biết vô chuột ngay”?

Trả lời: Cá ....è

Câu 20. “Công lênh chẳng quản bao lâu. Ngày nay ...ước bạc, ngày sau cơm vàng”

Câu 21. “Tình làng nghĩa ...óm”

#### Bài 2. Hãy kéo ô trống vào giỏ chủ đề sao cho các nội dung tương đồng hoặc bằng nhau.

##### Loài thú

##### Loài chim

##### Côn trùng

Cá chim

Sơn ca

Thiên nga

Trăm cỏ

Bồ câu

Linh dương

Dơi

Chuồn chuồn

Bướm bướm

Cu gáy

Cá chuồn

Châu chấu

Sư tử

#### b) Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành cặp đôi.

Bảng 1

|           |           |           |            |             |
|-----------|-----------|-----------|------------|-------------|
| Nhón nháo | Hi vọng   | Tàu hỏa   | Trợ giúp   | Giận hờn    |
| Hòn dổi   | Luẩn quẩn | Tương trợ | Thách thức | Lạnh lẽo    |
| Xe lửa    | Mong chờ  | Lộn xộn   | Rét mướt   | Lơ đễnh     |
| Rủ rê     | Đánh đố   | Đăng trí  | Lôi kéo    | Loanh quanh |

## Bảng 2

|            |            |          |             |              |
|------------|------------|----------|-------------|--------------|
| Chậm chạp  | Lững thững | Hiền hòa | Vừa ý       | Ngăn nắp     |
| Nhút nhát  | Hài lòng   | Gọn gàng | Lạ, hấp dẫn | Tương chừng  |
| Thình lình | Xe lửa     | Li kì    | Rút rè      | Bất ngờ      |
| Cân nhắc   | Đắn đo     | Ngờ là   | Tàu hỏa     | Không dữ dội |

### Bài 3. Chọn đáp án đúng

Câu 1. Những từ nào trong các từ dưới đây viết sai chính tả?

- a. rành rọt, rõ ràng  
b. giúp đỡ, da diết  
c. tranh dành, dúp đỡ  
d. dành dụm, run rẩy

Câu 2. Địa danh nào còn thiếu trong câu thơ sau?

“Mắt hiền sáng tựa vì sao

Bác nhìn đến tận ... cuối trời.

Nhớ khi trăng sáng đầy trời

Trung thu Bác gửi những lời vào thăm”

- a. Vũng tàu                  b. Tây Nguyên                  c. Cà Mau                  d. Đồng Nai

Câu 3. Tác giả nào đã viết những câu thơ sau:

“Vườn trưa gió mát

## Bướm bay dập dờn

Quanh đôi chân mẹ

Một rừng chân con”

- a. Lâm Thị Mỹ Dạ  
b. Trần Đăng Khoa  
c. Phạm Hồ  
d. Đoàn Thị Lam Duyên

Câu 4. Những từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “chăm chỉ”?

- a. Rèn luyện, phúc hậu  
b. Hiền lành, đảm đang  
c. Nhân hậu, ngoan ngoãn  
d. Siêng năng, cần cù, chịu khó

Câu 5. Những cặp từ nào dưới đây đồng nghĩa với nhau?

- a. tốt – đẹp                      b. ác – thiên                      c. vui – buồn                      d. trẻ - già

Câu 6. Những cặp từ nào dưới đây trái nghĩa với nhau?

- a. Xinh đẹp – danh đá  
b. Chăm chỉ - lười biếng  
c. Tốt bụng – hào phóng  
d. Nhân hậu – vũng vàng

Câu 7. Cụm từ “đang học bài” trong câu “Bạn An đang học bài” trả lời cho câu hỏi nào?

- a. Như thế nào?      b. Khi nào?      c. Vì sao?      d. Làm gì?

Câu 8. Trong các từ sau, từ nào phù hợp để điền vào câu ca dao:

“Ai ơi, đừng bỏ ruộng ....

Bao nhiêu tác đất, tác vàng bấy nhiêu”

- a. vang                      b. hoang                      c. xanh                      d. đồng

Câu 9. Câu “Chuột vàng tài ba” được cấu tạo theo mẫu câu nào trong các mẫu câu dưới đây?

- a. Ai thế nào?      b. Ai là gì?      c. Ai làm gì?      d. Ai ở đâu?

Câu 10. Răng nanh của voi mọc dài chĩa ra ngoài miệng được gọi là gì?

- a. cua                      b. Ngà                      c. Hồng mao                      d. Vây

**Câu 11.** Bộ phận nào trong câu: “Vào đêm rằm, lũy tre làng đẹp như tranh vẽ.” trả lời câu hỏi Khi nào?

- a. Vào đêm                      b. Vào đêm rằm                      c. Đẹp như tranh vẽ                      d. Như tranh vẽ

Câu 12. Bộ phận: "để bảo vệ môi trường" trong câu: "Mọi người cùng nhau trồng cây xanh để bảo vệ môi trường." trả lời câu hỏi nào?

- a. Để làm gì?      b. Khi nào?      c. Như thế nào?      d. Ở đâu?

Câu 13. từ nào là từ chỉ hoạt động trong câu thơ:

"Anh dắt em vào cõi bác xưa  
Đường xoài hoa trắng nắng đung đưa."  
(Thăm nhà Bác - Tố Hữu)

- a. Đường, hoa      b. Dắt, đung đưa      c. Nắng, dắt      d. Hoa, đung đưa

Câu 14. Từ nào khác với những từ còn lại?

- a. chú ý      b. chú tâm      c. chú trọng      d. chú thích

Câu 15. Bộ phận: “trên chiếc gối êm” trong câu: “Chú mèo mướp vẫn nằm lì trên chiếc gối êm.” trả lời câu hỏi nào?

- a. Khi nào?      b. Ở đâu?      c. Để làm gì?      d. Như thế nào?

Câu 16. Từ nào viết sai chính tả?

- a. xinh xắn      b. thư sinh      c. xinh đẹp      d. xinh sôi

Câu 17. Câu: “Mẹ sắp xếp lại cả tủ quần áo của em.” thuộc kiểu câu nào?

- a. Ai là gì?      b. Ai thế nào?      c. Ai làm gì?      d. Để làm gì?

Câu 17. Từ nào viết sai tên riêng?

- a. Thái Nguyên      b. ba đình      c. Sài Gòn      d. Cần Thơ

Câu 18. Từ nào là từ chỉ đặc điểm trong câu thơ:

“Sáng nay bùng lửa thắm  
Rừng rực cháy trên cành”?

(Hoa phượng - Lê Huy Hòa)

- a. Bùng, thắm      b. Rừng rực, cháy  
c. Thắm, rừng rực      d. Bùng, trên cành

Câu 19. Cặp từ nào là cặp từ trái nghĩa?

- a. Chậm chạp - bình tĩnh      b. Hào phóng - rộng rãi  
c. Chăm chỉ - lười biếng      d. Xinh đẹp – ghê

Câu 20. Bộ phận: ‘để bảo vệ môi trường’ trong câu: “Mọi người cùng nhau trồng cây xanh để bảo vệ môi trường.” trả lời câu hỏi nào?

- a. Để làm gì?      b. Khi nào?      c. Như thế nào?      d. Ở đâu?

Câu 21. Chọn các chữ phù hợp: “Đột nhiên trận mưa dông sầm .....ập đổ .....uống gồ lên mái tôn loảng xoảng”.

- a. x – x      b. s – s      c. x – s      d. s – x

Câu 22. Chọn từ phù hợp: “Đó là cả một tòa nhà cổ kính hơn là một thân cây. Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không .....

- a. nổi      b. xuể      c. được      d. vừa

Câu 23. Chọn từ thích hợp: .....như bùng

- a. Rộng      b. Hở      c. Kín      d. Chật

Câu 24. Chọn từ phù hợp: “To như ..... đình”.

- a. mái      b. cột      c. sân      d. cung

Câu 25. Chọn từ phù hợp:

“Ta đi giữa ban ngày  
Trên đường cái, ung dung ta bước  
Đường ta rộng thênh thang ..... thước”.

- a. ba      b. sáu      c. tám      d. chín

Câu 26. Chín ..... làm mười

- a. hóa      b. bỏ      c. để      d. được

câu 27. Mướp định vỗ sáo nhưng sáo nhanh hơn, đã vụt bay lên và đậu trên một cành ..... rất cao”.

- a. đào      b. bưởi      c. ổi      d. xoan

Câu 28. Ao liền ....cả.

a. hồ                      b. nhà                      c. biển                      d. ruộng

Câu 29. Sáng kiến của bé Hà là tặng ông bà chùm .....điểm mười

a. bông                      b. hoa                      c. bài                      d. dây

câu 30. Trong các từ sau, từ nào không dùng để tả thân cây?

a. nhẵn bóng              b. xù xì                      c. xum xuê                      d. bạc phếch.

Câu 31. Từ nào viết sai chính tả?

a. xơ xác                      b. xúi bọt                      c. xi măng                      d. sỏi bọt

Câu 32. Răng nanh của voi mọc dài chìa ra ngoài miệng được gọi là gì?

a. cựa                      b. ngà                      c. hồng mao                      d. vây

Câu 33. Từ nào là từ chỉ hoạt động trong câu: “Trong vòm lá, gió chiều gẩy lên những điệu nhạc li kì như ai đang cười đang nói”?

a. li kì              b. vòm lá, gió chiều              c. gẩy, cười, nói                      d. gẩy, điệu nhạc

Câu 34. Những từ: “bừng, cành, gió, ngủ” xuất hiện trong bài thơ nào?

a. Bé nhìn biển                      b. cây dừa  
c. con vện                      d. hoa phượng

câu 35. Câu: “Cháu là người có tấm lòng nhân hậu” thuộc kiểu câu nào?

a. Ai thế nào?                      b. Ai làm gì?                      c. Ai là gì?                      d. Câu khiến

Câu 36. Hai câu : “Trâu vàng uyên bác” và “mèo con nhanh nhẹn” thuộc kiểu câu nào?

a. Ai làm gì?                      b. Ai là gì?                      c. Ai thế nào?                      d. Câu khiến

Câu 37. Cụm từ “to và ngắn” trong câu: “ Cuống nó to và ngắn, quanh cuống có bốn, năm cái tai tròn úp vào quả” Trả lời cho câu hỏi nào?

a. Như thế nào?                      b. Vì sao?                      c. Để làm gì?                      d. Ở đâu?

Câu 38. Cụm từ “để ăn quả” trong câu: “ Người ta trồng cây cam để ăn quả” trả lời cho câu hỏi nào?

a. Như thế nào?                      b. Vì sao?                      c. Để làm gì?                      d. khi nào?

Câu 39. Bộ phận “trên chiếc gối êm” trong câu: “Chú mèo mướp vẫn nằm lì trên chiếc gối êm” trả lời cho câu hỏi nào?

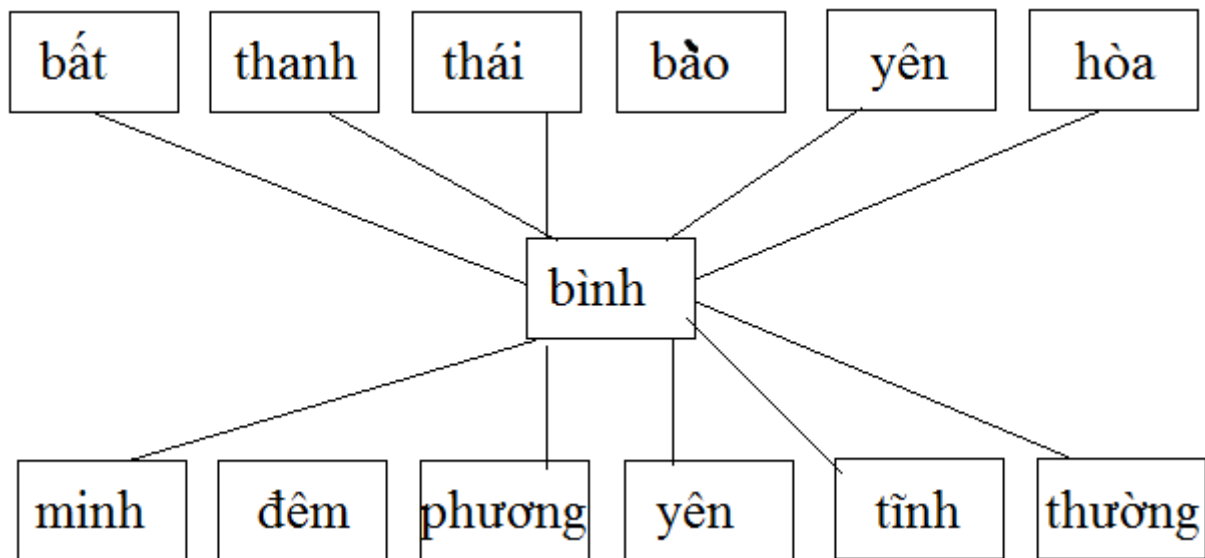
a. Khi nào?                      b. ở đâu?                      c. để làm gì?                      d. như thế nào?

Câu 40. Bộ phận nào trong câu: “Vào đêm rằm, lũy tre làng đẹp như tranh vẽ” trả lời cho câu hỏi “khi nào”?

a. vào đêm                      b. vào đêm rằm  
c. đẹp như tranh vẽ                      d. như tranh vẽ

## HƯỚNG DẪN – ĐỀ 1

**Bài 1. Nối ô chữ ở hàng trên với ô chữ ở hàng giữa, ở hàng giữa với hàng dưới.**



## Bài 2. Sắp xếp lại các ô chữ để được câu phù hợp.

Câu 1. Cô/ dịu/ ấy/ dàng/ rất/ . / gái

→ Cô gái ấy rất dịu dàng.

Câu 2. đang/ . / Trời/ to/ mưa

→ Trời đang mưa to.

Câu 3. làm/ bé/ Em/ . / cóc/ vỡ

→ Em bé làm vỡ cóc.

Câu 4. Môi/ . / hỏ/ lạnh/ răng

→ Môi hỏ răng lạnh.

Câu 5. sung/ Há/ chờ / miệng/ . /

→ Há miệng chờ sung.

Câu 6. đề/ . / ngoài/ Ruột/ da

→ Ruột đề ngoài da.

Câu 7. khỏe/ rất/ Trâu/ . / cày

→ Trâu cày rất khỏe.

Câu 8. rùa/ như/ Chậm / . /

→ Chậm như rùa.

Câu 9. hòn/ bi/ tròn/ ve/ như/ . / Mắt

→ Mắt tròn như hòn bi ve.

Câu 10. múa/ đang/ Gà/ . / rừng/ nhảy

→ Gà rừng đang nhảy múa.

## Bài 3. Chọn đáp án đúng.

Câu 1. Từ nào dưới đây có khác biệt so với từ còn lại?

- a. học sinh      b. học hát      c. học bài      d. học nói

Câu 2. Cặp từ nào có nghĩa trái ngược nhau?

- a. nhộn nhịp – đông vui      b. cởi mở - hòa đồng  
c. oi ả - mát mẻ      d. tháo vát – nhanh nhẹn

Câu 3. Từ nào viết sai chính tả?

a. sân chơi      b. xa tít      c. ngôi sao      **d. sương sườn**

Câu 4. Từ nào khác biệt so với từ còn lại?

a. tin tưởng      b. tin cậy      c. tin cẩn      **d. tin tức**

Câu 5. Từ nào có thể kết hợp với từ “bập bùng”?

a. núi      b. sóng      **c. lửa**      d. cây

Câu 6. Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ miêu tả lá cây?

a. mong manh, thấp tịt, khẳng khiu      **b. úa vàng, khô héo, xanh rì**  
c. uốn lượn, đỏ chói, gồ ghề      d. thẳng tuột, to cao, sần sùi

Câu 7. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm:

Mắt hiền sáng tựa.....

Bác nhìn đến tận Cà Mau cuối trời . ( Thanh Hải)

a. tia nắng      b. mặt trời      c. mặt trăng      **d. vì sao**

câu 8. Từ nào nói lên tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ?

**a. kính yêu**      b. khen ngợi      c. thương cảm      d. sẻ chia

Câu 9. Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ miêu tả cành cây?

a. tròn trịa, rục rỡ, thẳng tuột      **b. khẳng khiu, cong queo, uốn lượn.**  
c. xanh non, chín mọng, vàng rục.      d. ẩm ướt, khô hạn, trắng ngần

Câu 10. Loài cây nào thường mọc thành cụm, nối rễ với nhau?

a. cây cam      b. cây na      **c. cây thông**      d. cây đa

## ĐỀ SỐ 2

### Bài 1. Điền từ hoặc số thích hợp vào chỗ chấm

Câu 1. Nhường cơm ...s.....ẻ áo.

Câu 2. Ước ...sao...được vậy.

Câu 3. Nhà có ...n.....ền thì vững.

Câu 4. Nước .....ch.....áy đá mòn.

Câu 5. Năm nắng mười ...m.....ưa.

Câu 6. Thua keo này, bày .....keo.....khác.

Câu 7. Thắng ...kh.....ông kiêu, bại không nản.

Câu 8. Thất bại là mẹ thành ...c....ông.

Câu 9. Thức khuya dậy .....s.....ớm.

Câu 10. Ba chìm .....b....ây nổi.

**Bài 2. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để được câu đúng.**

|               |  |                             |
|---------------|--|-----------------------------|
| Chim sơn ca   |  | sống ở Bắc Cực.             |
| Hoa sen       |  | cát cao tiếng hót.          |
| Mùa thu       |  | kêu râm rân báo hiệu hè về. |
| Mùa đông      |  | sống ở Nam Cực              |
| Mùa hè        |  | trời se se lạnh.            |
| Chim cánh cụt |  | nắng nóng như đổ lửa.       |
| Mùa xuân      |  | rất lạnh giá.               |
| Gấu trắng     |  | chảy về sông xanh.          |
| Những chú ve  |  | tiết trời ẩm áp.            |
| Dòng suối nhỏ |  | bung nở trong hồ.           |

### TRẮC NGHIỆM 1

**Câu 1.** Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Con gió muộn cuối mùa, như một tấm khăn quàng trong xuốt mát lạnh, chùm lên cây com nguội trước cửa nhà cô bé. Những chiếc lá tựa những đồng tiền vàng rơi lả tả. Cây com nguội đang chút tiền vàng."

(Theo Tuyển tập truyện thiếu nhi)

- a. 1                      b. 2                      c. 3                      d. 4

**Câu 2.** Câu văn nào dưới đây viết đúng chính tả?

- a. Biển luôn thay đổi màu tùy theo xắc mây trời.  
b. Trời dải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương.  
c. Trời âm u mây mưa, biển xám sịt, nặng nề.  
**d. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nịch.**

**Câu 3.** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa đúng?

- a. Học một biết mười                      **b. Học rộng tài ba**  
c. Ăn vóc học hay                      d. Học ăn, học nói, học gói, học mở

**Câu 4.** Giải câu đố sau:

Có cánh, không biết bay  
Chỉ quay như chong chóng  
Làm gió xua cái nóng  
Mất điện là hết quay.  
Đó là cái gì?

- a. chong chóng                      b. cánh diều                      **c. quạt điện**                      d. quyền sách

**câu 5.** Tiếng "chải" không thể ghép được với tiếng nào dưới đây?

- a. bàn                      b. đầu                      **c. chiếu**                      d. tóc

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu "Ai thế nào?" ?

- a. Mặt Bông tròn như hạt nhãn  
**b. Bông mặc một chiếc áo hoa mới.**

- c. Tóc Bông vàng hoe như một cô búp bê nhỏ.
- d. Đôi chân Bông bụ bẫm, trắng trẻo.

**Câu 7.** Nhóm từ nào dưới đây gồm các từ chỉ sự vật?

- a. cao lớn, yêu thương, cô giáo
- b. cây cối, bàn ghế, xanh tươi
- c. sách vở, bút chì, kim chỉ**
- d. sân trường, lá cờ, tập viết

**Câu 8.** Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu "Ai là gì?" ?

- a. Mái trường là nơi chấp cánh những ước mơ của em bay xa.
- b. Chích bông là chú chim nhỏ xinh đẹp trong thế giới loài chim.
- c. Hoa sữa là loài hoa báo hiệu mùa thu tới.
- d. Chính là anh Trống Choai đang gáy.**

**Câu 9.** Điền tên một loài chim thích hợp vào chỗ trống sau:

"Hay chạy lon xon  
Là gà mới nở  
Vừa đi vừa nhảy  
Là em.....xinh."

(Về chim)

- a. sẻ
- b. vịt
- c. sáo**
- d. khướu

**Câu 10.** Vùng đất rộng, bằng phẳng được gọi là gì?

- a. cao nguyên
- b. thung lũng
- c. đồi núi
- d. đồng bằng**

## TRẮC NGHIỆM 2

**Câu 1.** Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Chiều rồi đêm xuống. Trẻ con bên hàng xóm bập bùng trông ếch được đèn. Tâm thích quá chạy đi xem. Tâm thích nhất cái đèn ông sao làm bằng giấy bóng kính đỏ, trong suốt, ngôi sao được gắn vào đũa vòng tròn có những tua giấy đủ màu sắc."

(Theo Nguyễn Thị Ngọc Tú)

- a. 1
- b. 2**
- c. 3
- d. 4

**Câu 2.** Dòng nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- a. viên sỏi, chung sức, cây tre
- b. che chở, chặn màn, chí nhớ**
- c. trầm ngâm, suy nghĩ, chăm chú
- d. kĩ sư, sáng sửa, tròn tròn

**Câu 3.** Thành ngữ nào dưới đây viết sai?

- a. Cày sâu tốt lúa
- b. Nước chảy đá mòn
- c. Mưa thuận gió đều**
- d. Một nắng hai sương

**Câu 4.** Từ nào không thể điền vào chỗ trống trong câu sau?

"Trong vườn, những cây rau cải ... vươn lên đón ánh nắng ấm áp của mặt trời."

- a. mơn mớn
- b. tươi tốt
- c. menh menh**
- d. xanh mướt

**Câu 5.** Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu "Ai làm gì?"?

- a. Lòng chú cún vàng thẫm như màu rom mới.
- b. Thỏ anh lên rừng kiếm cho mẹ mười chiếc nấm hương.**
- c. Hai chân chích bông xinh xinh bằng hai chiếc tăm.
- d. Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ châu chấp lại.

**Câu 6.** Đoạn thơ sau có bao nhiêu từ chỉ đặc điểm, tính chất?

"Bé ngồi luôn chỉ  
Cho bà ngồi khâu  
Bàn tay nhỏ xíu  
Kéo chỉ hai đầu."

(Theo Thái Thăng Long)

- a. 1 từ                      b. 2 từ                      c. 3 từ                      d. 4 từ

**Câu 7.** Đoạn văn dưới đây miêu tả về mùa nào?

"Bầu trời ngày thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua."

(Nguyễn Kiên)

- a. mùa xuân                      b. mùa hạ                      c. mùa thu                      d. mùa đông

**Câu 8.** Trong bài tập đọc "Chuyện bốn mùa", lời nói dưới đây của bà Đất nói lên điều gì?

"Các cháu mỗi người một vẻ. Xuân làm cho cây lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, cho học sinh nhớ ngày tựu trường. Còn cháu Đông, ai mà ghét cháu được! Cháu có công ắp ủ mầm sống để cây cối đâm chồi nảy lộc. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu."

(Theo Từ Nguyên Tĩnh)

- a. Mùa nào cũng có ích, nhưng ít người thích mùa Đông.  
**b. Mùa nào cũng có ích, mỗi mùa đều có đặc điểm và giá trị riêng.**  
c. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người đều thích mùa Xuân.  
d. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người thích mùa Xuân và mùa Thu hơn cả.

**Câu 9.** Tiếng "núi" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ có nghĩa?

- a. sông, đồi, hoa                      b. đồng, nói, cao  
**c. non, đá, lửa**                      d. đồi, non, học

**Câu 10.** Giải câu đố sau:

Dáng đi phục phịch  
Rất thích mật ong  
Sống trong rừng xanh  
Muôn loài đều quý.

(Là con gì?)

- a. con lợn                      **b. con gấu**                      c. con bò                      d. con voi

### TRẮC NGHIỆM 3

**Câu 1.** Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Tôi mở cửa sổ. Một luồng gió nhẹ thoảng qua mang theo chiếc lá vàng bay vào phòng. Chiếc lá vàng trao lượn trong không gian như còn luyến tiếc khung trời rộng, như muốn nhìn lần cuối thân cây đã từng ắp ủ lá bao ngày, như muốn từ đã đám lá còn xanh."

(Theo Trần Mỹ Kim)

- a. 1                      **b. 2**                      c. 3                      d. 4

**Câu 2.** Dòng nào dưới đây chỉ gồm những từ viết đúng chính tả?

- a. xinh xắn, rón rén, đập dòn**                      b. sạch sẽ, dành giết, sốt sắng  
c. lim rim, liêu xiêu, sôi nổi                      d. chạm chỗ, trang trí, trống vắng

**Câu 3.** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây viết sai?

- a. Tôn sư trọng đạo                      b. Tiên học lễ, hậu học văn

**c. Kính thầy yêu trẻ**

d. Nhường cơm sẻ áo

**Câu 4.** Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu "Ai thế nào?"?

a. Ngài tổng thống từ phương Tây tới Hà Nội.

b. Ngài tổng thống đưa tay ra ngoài vẫy đàn chim non.

c. Một đám trẻ túm đuôi áo nhau rùng rấn thành dãy dài.

**d. Đường phố Hà Nội đầy nắng và lá vàng.**

**Câu 5.** Dòng nào dưới đây gồm các từ chỉ đặc điểm?

a. mơ mộng, hoa cỏ

**b. tối tăm, lạnh lẽo**

c. riu rít, nhảy nhót

d. xanh um, cỏ cây

**Câu 6.** Câu văn nào dưới đây thuộc câu kiểu "Ai làm gì?" ?

a. Những bông hoa xuyên chi mới xinh đẹp làm sao!

b. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.

**c. Bướm trắng bay lòng vòng tìm những bông hoa rừng mới nở.**

d. Các cành cây đều lấm tấm những mầm xanh.

**Câu 7.** Tiếng "đàn" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành tên các loại nhạc cụ?

a. hát, ca

**b. bầu, tranh**

c. bày, đúm

d. ong, kiến

**Câu 8.** Giải câu đố sau:

Con gì kêu suốt mùa hè

Cái kèn ở bụng, tiếng nghe rất buồn?

a. con dế mèn

b. con bọ xít

**c. con ve sầu**

d. con bọ rùa

**Câu 9.** Trong bài tập đọc "Ngày hôm qua đâu rồi?", người bố muốn nhắn nhủ với con điều gì qua khổ thơ dưới đây?

"Ngày hôm qua ở lại

Trong vở hồng của con

Con học hành chăm chỉ

Là ngày qua vẫn còn."

(Theo Bùi Kiến Quốc)

a. Con cần biết yêu thương và giúp đỡ mọi người xung quanh để ngày hôm qua còn mãi.

b. Con cần có trang vở hồng để ghi lại những điều cô giáo dạy.

c. Ngày hôm qua đã đi rồi, con cần chấp nhận điều đó.

**d. Con cần học hành chăm chỉ để những điều con học hôm qua được lưu lại.**

**Câu 10.** Điền tên một loài chim thích hợp vào chỗ trống sau:

"Giục hè đến mau

Là cô.....

Nhấp nhem buồn ngủ

Là bác cú mèo.

(Về chim)

a. chích chòe

b. sơn ca

c. sáo nâu

**d. tu hú**

### ĐỀ 3

#### Bài 1. Điền từ hoặc chữ:

- Câu 1. Chữ cái phù hợp để điền vào các từ sau là chữ tr : ....ắng tinh, ...ong xanh, cây ...e
- Câu 2. Điền vào chỗ trống: Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
- Câu 3. Chữ cái phù hợp để điền vào chỗ còn thiếu các từ sau là chữ s: cây ...ung, ...áo trúc, ...ân trường, ...ạch ..ẽ.
- Câu 4. Điền vào chỗ trống: Công cha như núi thái sơn.
- Câu 5. Điền vào chỗ trống: Voi chín ngà gà chín cựa.
- Câu 6. Điền vào chỗ trống: Ông là buổi trời chiều.
- Câu 7. Điền vào chỗ trống: Ông vật thi với cháu. Keo nào ông cũng thua.
- Câu 8. Điền vào chỗ trống: Cháu là ngày rạng sáng.
- Câu 9. Điền vào chỗ trống: Ăn vóc học hay.
- Câu 10. Điền vào chỗ trống: Lên non mới biết non cao.
- Câu 11.** “Tùy cơ ứng biến.”
- Câu 12.** “Tuổi thọ là thời gian sống được của con người.”
- Câu 13.** “Đèn khoe đèn tỏ hơn trăng Đèn ra trước gió còn chẳng hời đèn.”
- Câu 14.** “Trẻ em như búp trên cành Biết ăn biết ngủ biết học hành là ngoan.”
- Câu 15.** “Hài lòng nghĩa là vừa ý, ưng ý.”
- Câu 17.** “Lá lành đùm lá rách”
- Câu 18.** “Nơi gia đình đã sống nhiều đời gọi là quê quán.”
- Câu 19.** Giải câu đố
- “Cá gì nuôi ở ao hồ  
Thêm o vào cuối biết vò chuột ngay”?
- Trả lời: Cá mè
- Câu 20.** “Công lênh chẳng quản bao lâu Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng”
- Câu 21.** “Tình làng nghĩa xóm”

#### Bài 2. Hãy kéo ô trống vào giỏ chủ đề sao cho các nội dung tương đồng hoặc bằng nhau.

| Loài thú          | Loài chim                          | Côn trùng                     |
|-------------------|------------------------------------|-------------------------------|
| Linh dương, sư tử | Sơn ca, thiên nga, bồ câu, cu gáy, | Chuồn chuồn, bướm, châu chấu. |

#### b) Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành cặp đôi.

|                      |                         |
|----------------------|-------------------------|
| Nhón nháo = lộn xộn  | hi vọng = mong chờ      |
| Tàu hỏa = xe lửa     | trợ giúp = tương trợ    |
| Giận hờn = hờn dỗi   | luân quản = loanh quanh |
| Thách thức = đánh đố | lạnh lẽo = rét mướt     |
| Lơ dễnh = đăng trí   | rủ rê = lôi kéo.        |

**Bài 3.**

|        |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |
|--------|----|----|----|----|----|----|-----|----|----|----|
| Câu    | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7   | 8  | 9  | 10 |
| Đáp án | c  | c  | c  | d  | a  | b  | d   | b  | a  | b  |
| Câu    | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17  | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | b  | a  | b  | d  | b  | d  | c/b | c  | c  | a  |
| Câu    | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27  | 28 | 29 | 30 |
| Đáp án | d  | b  | c  | b  | c  | b  | d   | d  | b  | c  |
| Câu    | 31 | 32 | 33 | 34 | 35 | 36 | 37  | 38 | 39 | 40 |
| Đáp án | b  | b  | c  | d  | c  | c  | a   | c  | b  | b  |